

e RoçClaude RoçClaude RoçClaud

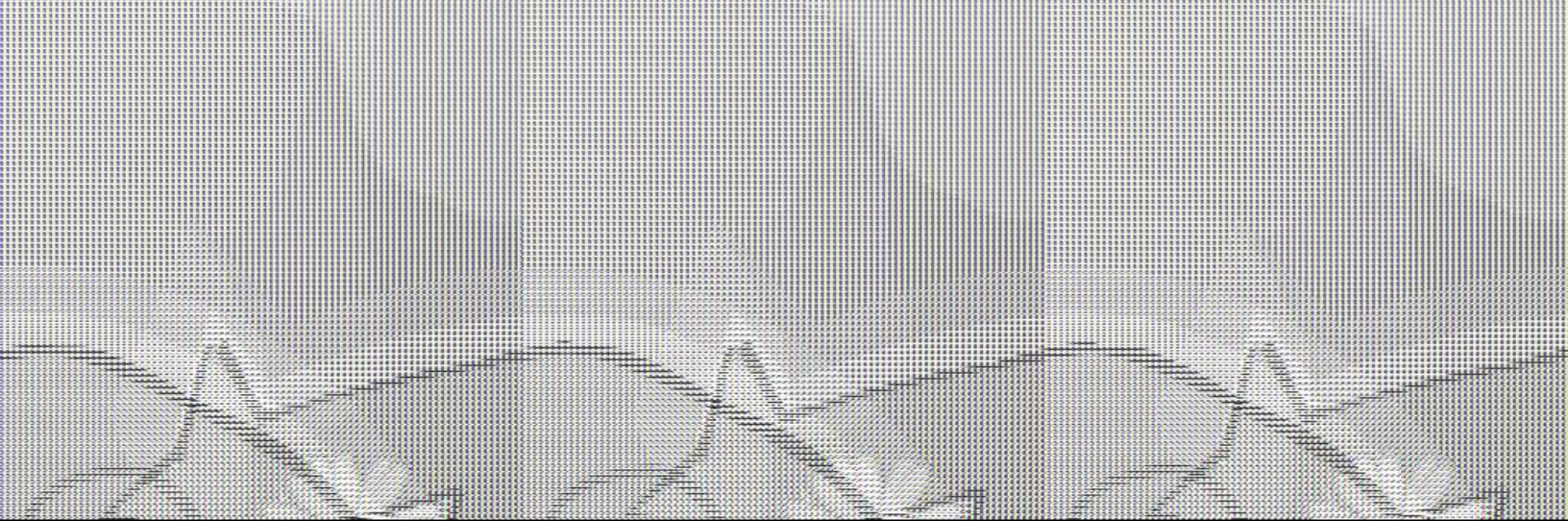
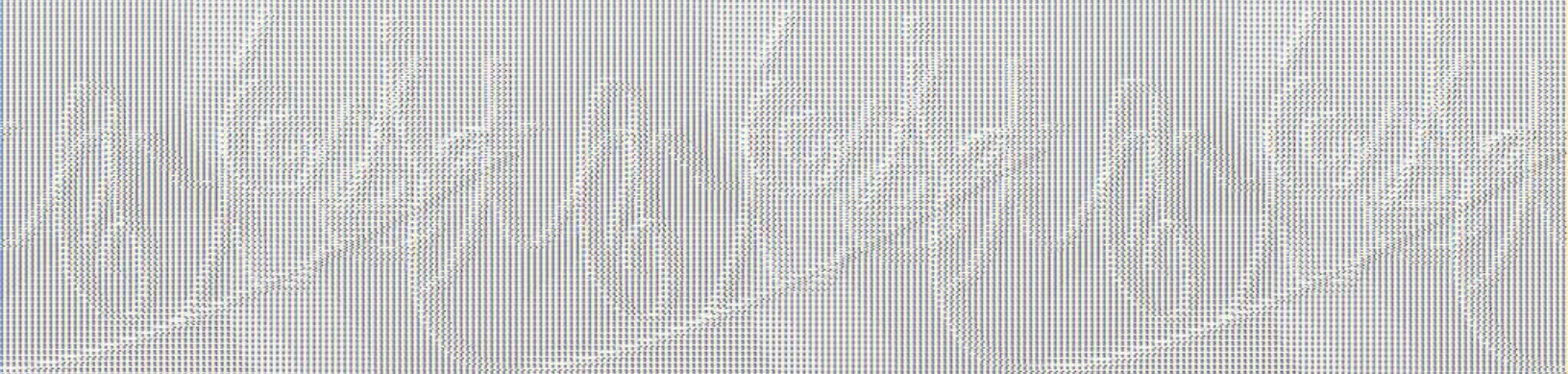


Table of Contents

1

2

3

4

5

6

7

8

Giới thiệu tác giả Claude Roy

I

C hàng mèo Gaspard Mac Kitycat, bạn chí cốt của Thomas, một hôm bỗng tự dưng biết nói. Chuyện đến tự nhiên như không. Gaspard mang dòng máu Scotland thừa hưởng từ bố, một danh miêu tiếng nổi như cồn trong loài Mèo Xanh của Anh, còn ở Pháp thì được gọi là mèo sác-trơ, thế nhưng màu lông lại xám xịt chứ không như cái tên. Tristram Mac Kitycat, tức công tước thứ mười ba của dòng họ Garth (một dòng họ lâu đời xứ Ê-cốt), ngay từ cái nhìn đầu tiên đã phải lòng một nàng mèo Pháp màu xám cũng dòng sác-trơ quý tộc rũ bậc nhất thiên hạ tên là Mouflette de Vaneau, nam tước Flon. (Nàng là hậu duệ của ngài Flonflon lừng danh đã tham gia chuyến tàu chở quân trang phục vụ Đại Quân. Vị tướng mèo này được Napoléon Đế nhất đích thân phong tước nam tước trên chiến trường Austerlitz. Vinh dự này tưởng thưởng việc ngài đã có công giúp thống chế Murat diệt trừ lũ chuột đã dám to gan ra rằng nguyền nguyền cả toa yếm mạch của quân đội.) Cuộc hôn nhân mỹ mãn của công tước Tristram xứ Scotland và nữ nam tước Flon lần lượt cho ra đời bốn nhóc mèo nhà nòi. Gaspard Mac Kitycat, kẻ được định sẵn sau này sẽ kế tục cương vị Công tước thứ mười bốn dòng họ Garth, là anh cả. Người thân gọi cậu là Gaspard. Gaspard là một chú mèo can trường có bộ lông màu xám sác-trơ đặc trưng. Những kẻ ngu ngờ vẫn hay bảo: “Đó là một con mèo xám lông chuột”, dù rằng thật thiếu văn hóa mới đi so sánh một chú mèo với một con chuột.

Gaspard mê tíu trò vờn nhảy-rí rách-nhảy nháp đám cỏ mọc cuối vườn.

Một buổi sớm giờ như bao buổi khác, Gaspard ngò i ăn sáng với Thomas. Khi Thomas đi học, Gaspard còn tiễn cậu chủ nhỏ ra tận

cửa và đứng thủ tục tạm biệt hàng ngày, chú nói “Tạm biệt!” bằng một tiếng meo khe khẽ và một tiếng gừ gừ mãnh liệt. Gaspard nổi tiếng trong giới mèo là được trời phú một chất giọng mê ly. Tuy nhiên, có vẻ ý kiến của loài người về vấn đề này lại không được thông nhất cho lắm. Thomas quả quyết rằng Gaspard có một điệu meo meo tuyệt vời, và một âm meo hay lịm người. Nhưng bố của Thomas, lúc nào đang đọc báo mà nghe tiếng Gaspard nhặng lên đòi ăn tối là y như rằng khẳng định: “Con mèo này có tiếng kêu y như tiếng cửa xát.” Nhưng dù gì, Thomas cũng luôn bảo vệ Gaspard đến cùng mỗi khi có ai nói xấu mèo cưng của cậu. Ngay từ hồi còn bé, Thomas đã luôn đối xử tốt với Gaspard. Cậu không bao giờ kéo đuôi, giật râu hay vuốt ngược lông Gaspard. Cậu cho Gaspard ăn, nói chuyện với Gaspard bằng giọng tôn trọng và triu mến. Tóm lại, cậu đối xử với chú mèo của mình chẳng khác gì một con người, mà lại còn như người bạn thân nhất.

Vậy là, sáng hôm đó, sau khi Thomas ra khỏi nhà, Gaspard lang thang trong vườn và lại bắt đầu chơi trò vờn nhay-nhảy nhả-nhí nhách với đám cỏ. Có một loại cỏ cậu chàng chưa bao giờ nhìn thấy nhưng trông lại có vẻ đúng loại khoái khẩu. Gaspard xông vào vờn, nhai, nhí nhách, nhảy nháp và cuối cùng nuốt chửng lấy nó. Vừa nuốt qua khỏi cổ họng, Gaspard đột nhiên thấy như có một dòng điện kỳ lạ chạy rần rật từ vòm miệng xuống dạ dày. Một giây sau, một con bướm bay vèo qua râu chú ta và Gaspard, khi nhảy lên bắt bướm, nghe thấy một giọng nói nhỏ giống hết tiếng một cây vĩ cầm đang chơi. Cái giọng đó thì thật: “Bướm kia, tao mà bắt được mày, tao chén thịt không tha!”

“Ai đang nói thế nhỉ?” Gaspard nhìn quanh quất, tự hỏi. Chú chẳng thấy bóng ai, nhưng lại nghe thấy giọng khe khẽ nói tưởng lên suy nghĩ thầm kín của chú: “Ai đang nói thế nhỉ?”

“Chẳng có ai đang nói cả, vì làm gì có ai”, Gaspard tự nhủ. Và cùng lúc đó, chú vẫn lại nghe thấy cái tiếng nói bé tí, hao hao tiếng cây vĩ cầm đồ chơi. Nó lại nhại: “Chẳng có ai đang nói cả, vì làm gì có ai.”

“Chả đúng thế còn gì. Gaspard tự nhủ. Chẳng ai nói gì bởi vì làm gì có ai ngoài mình, và bởi vì mình thuộc họ nhà mèo, là mèo thì làm sao nói được chứ. Ấy thế mà mình lại nghe thấy ai đó nói: “Chẳng có ai nói cả, vì làm gì có ai.” Thế thì phải có một ai đó. Vì theo lẽ thường mà nói, không có người làm sao có tiếng.”

Trong khi đang bận bịu khoản thì cậu chàng lại nghe thấy tiếng rì rầm, giống hết tiếng đàn vĩ cầm đồ chơi. Cái tiếng ấy lại nói rằng: “Chả đúng thế còn gì. Chẳng ai nói gì bởi vì làm gì có ai ngoài mình và bởi vì mình thuộc họ nhà mèo, là mèo thì làm sao nói được chứ. Ấy thế mà mình lại nghe thấy ai đó nói: “Chẳng có ai nói cả bởi vì làm gì có ai.” Thế thì phải có một ai đó. Vì theo lẽ thường mà nói, không có người làm sao có tiếng.”

Nghe những lời này, Gaspard đột nhiên có cảm tưởng một cái bóng điện năm trăm óat bật lên sáng rực trong đầu. “Mình có một phát kiến!” Chú tự nhủ.

Phát kiến của Gaspard rất đơn giản, như thế này: “Nếu có ai đó nói mà lại chẳng có ai ngoài mình, thì nhất định có ai đó đã nói, và ai đó chính là mình!”

“Mình phải làm sáng tỏ chuyện này mới được.” Gaspard tự nhủ.

Chú nhìn quanh một vòng. Ngay bên cạnh chú có một bông hoa màu đỏ nhụy vàng và đen. Gaspard nhìn kỹ bông hoa ấy. Mối chú bắt đầu động đậy và rõ ràng rành rành chú lại nghe thấy giọng nói bí hiểm, giống hết tiếng một cây đàn vĩ cầm đồ chơi. Cái giọng ấy nói: “Hoa mỹ nhân.”

Một con côn trùng màu vàng có cái eo thắt đáy và sáu cái chân vừa đến đậu trên bông hoa mỹ nhân. Gaspard nhìn chằm chằm vào con bọ nhỏ xíu ấy. Mỗi chú bắt đầu mấp máy và chú lại nghe thấy cái giọng bí hiểm không lần đi đâu được: “Con ong.”

“Trời đất quỷ thần ơi! Gaspard nghĩ, chuyện gì kỳ cục thế này: mình là mèo, thế mà thứ cỏ mình ăn lại làm mình biết nói.”

Khám phá ra là mình biết nói, thoát tiên Gaspard có một cảm giác chưa từng thấy từ trước đến giờ. Nó hơi giống sự hả hê khi chú vô được con bướm bay cao tít, cánh xòe rộng, hay chớp được con thằn lằn nhanh như chớp và ranh mãnh, hay cắn ngập răng vào người tên chuột già kinh nghiệm đầy mình, xảo quyệt tinh ranh, hay lúc nhảy lên bàn ăn lúc mọi người quay lưng đi và cắn gọn một lát thịt quay ngon lành trước khi ai đó kịp nhận ra và tru tréo: “Đồ mèo hư đốn, đồ ăn vụng trộm trắng trợn!” Gaspard rất mực hài lòng về mình. Chú nghĩ thầm: “Tự hào quá đi chứ. Chẳng gì mình cũng là con mèo đầu tiên trên thế giới biết nói!”

Đến đó, Gaspard quyết định sẽ suy nghĩ một lúc. Chú chọn tư thế mà nhà mèo coi là tốt nhất để bình tâm suy tưởng. Chúng thường ngồi xuống, bốn chân gập gọn dưới bộ lông, mắt lim dim, tai dỏng lên và những cái ria rung rinh, và chúng ngẫm nghĩ mông lung đến tận đầu từng sợi ria.

Hai phút suy nghĩ là đủ để Gaspard đi đến kết luận rằng quả thật, chú là con mèo đầu tiên trên thế giới biết nói, thế nhưng, chẳng có gì đáng để tự hào.

Giờ thì điều gì sẽ xảy ra với chú đây? Ngay khi mọi người xung quanh phát hiện ra Gaspard là con mèo đầu tiên biết nói, chú chắc như đinh đóng cột rằng chú sẽ chẳng còn lấy một phút bình yên.

Ấy thế mà Gaspard, như mọi con mèo khác trên đời, chẳng thích điều gì hơn là được sống bình yên.

Bất kỳ ai từng nghiên cứu về tính cách mèo đều biết rằng loài mèo không màng giàu sang, quyền cao chức trọng. Chẳng con mèo nào ham hố mấy trò thi thố ganh đua. Họ nhà mèo không bao giờ thêm tham gia thi chạy hay các thể loại đua tài hồng giat giải quán quân. Họ nhà mèo chẳng mấy may ham làm giàu hay ra điếu ta đây, dù chúng cũng hài lòng ra trò đấy khi đĩa thức ăn của mình đầy ắp, hay kể ra thì cũng lắm làm hãnh diện vì nhảy được từ cửa sổ sang cửa chớp rồi từ cửa chớp xuống mái nhà. Họ nhà mèo chẳng bao giờ phấn đấu để được ghi tên trên bảng vàng danh dự và khi người ta đóng hộp chúng trong một cái chuồng để trưng bày tại triển lãm mèo thuần chủng, nháo nhác trao hết bằng khen này huy chương nọ cho chúng, thắt ruy băng giải nhất xung quanh cổ chúng thì chúng chán ngấy lên, chúng ngáp dài, ngán ngẩm và coi tất cả sự nhộn nhạo đó chỉ là một trò ngớ ngẩn. Đố bói đâu ra một con mèo dương dương tự đắc hay khát khao được nhận huy chương, hay quyết đấu đá hồng được thăng chức hay ứng cử vào một hội đồng, viện hàn lâm hay bộ máy lãnh đạo nào đấy.

Loài mèo không khiêm tốn mà cũng chẳng kiêu ngạo: đơn giản, chúng chỉ thích thủng thủng làm những gì mình muốn. Chúng thích so vai dưới đám lông mềm mượt mà lượn lờ những khi nổi hứng dạo chơi, Chúng thích ngủ cạnh bếp lửa khi trời trở lạnh và ngủ trên sàn bếp mát rượi khi trời nóng bức. Chúng khoái nằm trên địu gỗ ai đó mà gừ gừ những khi mát tính và quay đi chuồng thủng khi ai đó không tinh ý cứ muốn vuốt ve chúng đúng lúc chúng không có hứng.

“Lỡ con người khám phá ra mình là con mèo đầu tiên trên thế giới biết nói, Gaspard nghĩ, họ sẽ xoắn lấy mình mà chăm bẵm, đến mức mình hết chịu nổi mất thôi.”

Người ta sẽ xúm xít quanh chú, chắt vắt, kiểm tra, phỏng vắn, bắt chú làm thí nghiệm tới lui, rồi đổ lên đầu chú cả đồ ng phân tích, bắt chú tham dự hội thảo khoa học, họp hành, tọa đàm, chuyên đề tới mắt tới mũi, trả lời hết điều tra này đến bảng câu hỏi kia, rồi chủ trì các lễ kỷ niệm, rồi trao thưởng liên miên, chỉ nghĩ thôi đã làm Gaspard buồn vô hạn. Chú sẽ bị cả đám nhà khoa học vây quanh, làm đủ trò, khám xét đủ kiểu với những: “Há miệng ra và nói A đi nào.” Họ sẽ nghiên cứu thanh quản chú, sẽ đưa cả đồ ng máy móc vào trong người chú. “Chắc chắn là khi phát hiện ra mình biết nói, họ sẽ gửi mình đến trường ngay, bắt tập đọc, tập viết, học hành đến nơi đến chốn. Trên lớp mình sẽ phải mài dũa quăn, còn về nhà phải cặm mặt vào làm bài tập. Vì mình là con mèo bác học duy nhất ở trường, ai cũng sẽ nhìn ngó ngắm soi mình và lũ trẻ tai quái cùng lớp sẽ hành mình đủ trò đủ kiểu. Mà đã hết đâu, khi mình tốt nghiệp phổ thông, dám cá là họ sẽ bắt mình học tiếp lớp nữa. Mình đến nước phải vào đại học nữa thôi!”

Chỉ nghĩ đến viễn cảnh trước mắt, Gaspard đã rầu rầu phát khóc. Chú khóc ngon lành theo kiểu mèo. Những nỗi buồn-mèo không làm mèo chảy nước mắt mà chỉ làm đầu chúng lắc lư. Gaspard ước chi chú vẫn còn có thể mi mi mèo buồn thảm. Thế mà than ôi, từ khi thành một con mèo biết nói, ngay cả nỗi buồn cũng chẳng làm chú bật ra được tiếng meo meo rên rỉ nào, thứ âm thanh làm loài người điên tiết nhưng lại xoa dịu tâm hồn một con mèo đang đau khổ. Giờ thì chú chỉ có thể thốt lên những câu tuyệt vọng, kiểu như: “Đến khổ! Rồi chuyện gì sẽ xảy ra nữa đây?” Chú thậm chí còn thốt lên một câu mà đến chính chú cũng phải ngạc nhiên: “Kiếp trước mình đã làm gì nên tội để giờ bị đày đọa thế này cơ chứ?” (Thật ra, đó là câu cửa miệng của mẹ Thomas mỗi khi cậu giờ trò nghịch dại: Tôi đã làm gì nên tội mà giờ lại có đứa con như thế này hả Giời?)

Đang núp kín trong bụi lý chua cuối vườn để được yên thân với nỗi buồn của mình thì Gaspard nghe thấy tiếng cô mèo hàng xóm sột soạt phía sau bức tường chung giữa hai nhà. Minna-mi-nhon (chính là tên cô nàng) cảm nhận được sự có mặt của cậu bạn Gaspard sau bụi lý chua. Cô tiến vài bước về phía cậu chàng và ỏn ẻn cất tiếng mèo chào ngọt ngào, có nghĩa là cô yêu điệu lại gần, âu yếm cọ cọ thân hình mềm mại như nhung và khẽ kêu những tiếng rừm rừm như tiếng ấm nước reo. Gaspard chẳng biết chui vào đâu nữa. Chú tiu nghỉu, tai rủ xuống. Minna lo lắng khi thấy cậu bạn vui tươi của mình vác cái bản mặt thảm hại đến vậy. Cô nhường cặp lông mày mèo lên và động đậy phát ra mấy tín hiệu râu, mà theo ngôn ngữ mèo là để hỏi: “Cậu sao thế?”

Không kịp kiêu kiêu, Gaspard trả lời: “Minna đáng thương ơi, tớ khổ quá.”

Nghe thấy giọng nói bé tí không biết từ đâu ra phát lên những lời nói của một con người chính cô nghĩ, những từ ngữ giống hết âm thanh của tiếng vĩ cầm dạo chơi, Minna-mi-nhon nhảy dựng lên vì kinh sợ. Cô nàng xù lông, phồng đuôi ra trông hết một bông hoa đuôi chồn, cong lưng lên, rồi vừa khục khặc vừa hắt hơi đến ba lần liên tiếp. Cô nhìn quanh quất xem ai vừa nói rồi nhảy vọt lên như một cái lò xo, phi thẳng vào nhà mà trốn tận trên nóc tủ bếp. Chỉ còn lại Gaspard trơ trọi với nỗi buồn thâm kín, bị cô bạn mèo bỏ rơi, và trái tim trĩu nặng.

Cậu thở dài nãy giờ rồi nói:

Thật là bó i rồi i, trớ trêu
Nửa người nửa ngợm - nửa mèo nửa không
Là mèo chính hiệu - có lông
Là người chính hiệu - nói không... giống mèo!

Là người ư? Hay là mèo?
Không không tôi quyết là mèo mà thôi!
Nhưng các bạn hữu - than ôi
Tôi cất giọng nói họ thời đứng trơ

Minna hoảng hốt bơ phờ
Cô nàng yêu quý từng chờ đợi tôi
Thomas có thốt được lời:
Mèo cưng biết nói tiếng người mới ghê?

Chao ôi bất hạnh tái tê
Tiếng «meo meo» có còn về` cùng tôi?

Nghe những lời mình vừa nói, chính Gaspard cũng phải nhảy dựng lên: “Ôi chao ôi! Ăn với chả nói (nói! đúng thế, mình vừa nói ra thứ gì thế này), trời đất quỷ thần ơi, chả phải mình vừa mới ứng khẩu thành thơ ư? Chỉ còn thiếu có thế nữa thôi! Mình đã có đủ lo lắng rồi. Giờ lại còn nhà thơ với chả thi sĩ nữa, bất hạnh của bất hạnh cái thân tôi chưa.”



Nhưng Gaspard không muố n thì cảm hứng vẫn lũ lượt kéo đế n,
và chú lại bắt đầ u câ t giọng thơ thần:

Mình bô i rô i và mình sâ u nã
Cớ làm sao ra nông nổi như vâ y?
Đâu có màng được nói, ô hay?
Muố n hạnh phúc, phải sô ng đời ẩ n dật!

Sô ng kiế p mèo mà hò n Thơ dào dạt
Tự vấ n mình thơ đế n từ đâu?
Thơ thần chi cho mặt ủ mảy chau
Muố n hạnh phúc, phải sô ng đời ẩ n dật!

“Cái hay trong bài thơ này, Gaspard bụng bảo dạ, chính là phần mà người ta gọi là điệp khúc: *Muôn hạnh phúc, phải sống đời ẩn dật*. Không nói ngoa chứ đó đúng là một phát hiện...

“Nhưng, chú lại nhớ ra, làm ra những vần thơ đẹp thì cũng chẳng có gì mà ra điều ta đây! Nguyên làm mèo biết nói đã đủ phần phúc rồi! Lại còn cái chuyện thơ ca này nữa, mình gặp rắc rối to rồi.”

Gaspard thấy mình không chỉ chịu kiếp một con mèo biết nói, mà còn phải làm thi sĩ, sống với một nàng thơ đeo vòng nguyệt quế, thúc bách chú gây đàn lứt thâu đêm. Làm nhà thơ, chú sẽ phải tiếp báo chí, bị phỏng vấn trên đài, mỗi ngày phúc đáp cả nghìn lá thư, phải lên ti vi, họp báo, tham gia hội thảo. Là một nhà thơ thiếu may mắn thì còn tệ hơn, chú sẽ chết đói, uống rượu như hũ chìm, càu bơ càu bặt và kết thúc cuộc đời trong bệnh viện. Gì thì gì, nghề nhà thơ, đó là một cuộc đời chó đói dành cho một con mèo.

Lòng ngồn ngang trăm mối vì thứ tai bay vạ gió bỗng đâu giáng xuống đầu, Gaspard quả quyết trốn kỹ cho đến khi nào Thomas đi học về để chú có thể nói chuyện riêng với cậu chủ. Chú leo lên tầng áp mái, nằm dài trên cái ghế phoai cũ ưa thích. Quá nhiều cảm xúc và những cú sốc dồn dập đã vắt kiệt sức chú. Chú nhanh chóng chìm vào giấc ngủ.

Trong khi chú ngủ, lũ chuột trên tầng áp mái ngạc nhiên quá đỗi vì cứ nghe kẻ thù truyền kiếp của chúng lảm nhảm trong mơ. Gaspard nhảy đi nhảy lại suốt cơn ác mộng của chú: “Tôi không muốn biết nói... Ôi! Thật khổ thân tôi! Thật khổ thân tôi! Trả lại tiếng của tôi đây...”

“Gaspard phát điên mất rồi.” Lũ chuột lắc đầu thương cảm.

rồi đã xê´ chiề`u khi Gaspard thức dậy. Chú ra đầ`u câ`u
 T thang lắ`ng nghe tiế`ng động trong ngôi nhà. Giờ này, Thomas
 chắ`c đang ở trong phòng riêng và làm bài tập về` nhà (mà có
 thể là đang đọc *Luky Luke* cũng nên). Đường hoàn toàn thông
 thoáng. Hề`t sức dề` chừng, Gaspard rón rén đi đầ`n tận cửa
 phòng Thomas và cào nhẹ vào cánh cửa. Bọn chú ra mở cửa, bắ` chú
 lên và gãi gãi đầ`u chú: đó là một cử chỉ thân mật mà thường ngày
 Gaspard vẫn rắ`t lắ`y làm khoái. Nhưng giờ chú chỉ nóng nảy lắ`c
 đầ`u. Chú có hàng đầ`ng việc hệ trọng phải lo chứ đâu chỉ có mỗi việc
 được Thomas vuồ`t ve.

- Cậu không muồ`n gừ gừ à? Thomas ngạc nhiên. Hay là cậu sắ`p
 lên con khó ở đầ`y?

- Tớ câ`n nói với cậu một chuyện nghiêm túc. Gaspard nói.

Thomas nhìn quanh quắ`t khắ`p nơi mà chẳng trông thắ`y điề`u
 gì có thể giải thích thứ mà cậu chắ`c chắ`n là đã nghe thắ`y. Ai đó đã
 nói: “Tớ câ`n nói với cậu một chuyện nghiêm túc.” Ai đó đã nói.
 Nhưng Thomas lại chẳng trông thắ`y ai.

- Ai đó? Cậu hỏi.

- Tớ, Gaspard đáp, giọng câu kinh.

Từ sáng đầ`n giờ, giọng chú nói đã tròn vành rõ chữ hơn.

Giờ thì nó chẳng còn giồ`ng âm thanh của đàn đầ` chơi chút nào
 nữa. Mà là một giọng mạch lạc, khá trong, một giọng trẻ trung nhưng
 bị nổi lo lắ`ng và bầ`n chồ`n làm cho có chút căng thẳng.

- Ai nói đấ'y? Thomas hoang mang.

- Tớ không thích người ta lấ'y tớ làm trò giễu cợt đâu đấ'y nhé!
Cậu cũng nói bằ'ng giọng cáu kỉnh.

Thomas đặt Gaspard lên bàn và nhìn thẳng vào mắ't chú.

- Tớ không thích người ta lấ'y tớ làm trò giễu cợt đâu đấ'y nhé!
Cậu cũng nói bằ'ng giọng cáu kỉnh.

Cậu tự nhủ chắ'c đài vẫn bật nên đi kiểm tra. Nhưng đúng là nó đã tắ't.

- Thầ'y chưa! Đã bảo là tớ rồ'ì còn gì! Gaspard lại nói, sô't hê't cả ruột.

Thomas nhìn không chớp mắ't vào cặp môi mèò đang mắ'p máy.

- Nhắ'c lại điề'u cậu vừa nói đi.

- Tớ bảo chính tớ đã nói, Gaspard bực bội đáp (bằ'ng văn xuôi),
rồ'ì tiế'p tục (lầ'n này thì bằ'ng thơ):

Tớ nào biế't tớ là ai

Người-xấ'u-trai hay Mèò-đẹp-trai hời Giời?

Nơm nớp sợ cá't tiế'ng người

Ông chủ nổi giận thì đòi ra tro

Bởi từ thuở xa xưa trời đấ't

Tiế'ng người thì người biế't mà thôi

Mèò phải im lặng cả đời

Phận mèo có đôi kiếp người được đâu!

...

- Ai dạy cậu ngâm thơ thế? Thomas hỏi, sừng sốt vì nghe thấy một bài thơ từ miệng chú mèo của cậu.

- Không phải thơ ngâm đâu, Gaspard khiêm tốn. Thơ tớ mới sáng tác đấy.

- Thế là cậu không chỉ biết nói, cậu còn xuất khẩu thành thơ cơ đấy?

- Họa vô đơn chí mà. Gaspard triết lý.

- Từ từ ngồì xuống và nói chuyện bình tĩnh xem nào, Thomas vỗ về.

Nói rồi, cậu ngồì xuống ghé còn Gaspard ngồì trên bàn.

- Kể tớ nghe xem đã xảy ra chuyện gì.

Gaspard kể mọi chuyện cho Thomas từ đầu: loại cỏ bí hiểm mọc ở cuối vườn mà chú trót ăn phải, những lời đầu tiên chú thốt ra, việc trở thành con mèo đầu tiên biết nói làm chú choáng váng ra sao, cuộc chạm trán với Minna-mi-nhon, nỗi khổ tâm vì bị đờng loại xa lánh.

- Tớ hiểu là thái độ của Mina-mi-nhon làm cậu đau lòng, Thomas nói sau khi nghe đầu đuôi câu chuyện. Nhưng hình như cậu chưa nhận ra cậu đang có cuộc phiêu lưu thú vị đến chừng nào. Cậu là một trường hợp đặc biệt. Cậu sẽ được nếm mùi vinh quang, sẽ tiền bạc rủng rinh. Nói theo cách nào đấy, là con mèo đầu tiên trên thế giới biết nói còn hơn cả người đầu tiên đặt chân lên mặt trăng ấy

chứ. Cậu sẽ có cơ hội phục vụ khoa học, việc mà chưa con mèo nào làm được từ xưa đến nay!

Gaspard vặc lại rằng thì chú sợ chính cái vinh quang ấy, cùng tất tât những thứ đích đáng sẽ lôi tuột chú ra khỏi cuộc sống mèo thàm lạng mà hạnh phúc. Mà chú còn có một mối lo ngại lớn hơn, ấy là mượn có bắt chú phục vụ khoa học, khoa học sẽ mặc sức lợi dụng chú.

- Phục vụ khoa học, nghe thì hay đấy – chú nói bằng giọng từng trải của một con mèo lỗi đời (dù chỉ là một cậu mèo mới lớn). Nhưng phục vụ khoa học là gì nào, có mà là mua vui cho mấy tay bác học gàn dở, tính khí thất thường, không thì cũng chỉ tổ biến thành một thứ công cụ đen tối trong tay họ, để rồi một ngày đẹp trời họ được lôi ra trao giải Nobel.

Thomas không đồng tình với sự cảnh giác của Gaspard. Thế giới rộng lớn của loài mèo vẫn còn là thế giới bí ẩn, hoàn toàn chưa được biết đến.

- Cậu có hiểu được là cho đến tận bây giờ chưa ai biết chính xác mèo nghĩ gì trong đầu và, nhờ có cậu, cuối cùng thì người ta sẽ biết không hả?

Gaspard thấy phần nộ vì phân tích của Thomas.

- Đừng hòng dụ tở phản bội lại dòng giống mèo nhà tở, để có gì trong đầu họ nhà mèo cũng khai ra bằng hết nhé. Còn lâu. Thứ nhất, bởi vì những người xứng đáng được biết, như cậu chẳng hạn, thì luôn biết cách hiểu loài mèo, cũng giống như mèo vẫn hiểu được họ. Những kẻ khác ấy à, những kẻ cứ luôn mồm nói rằng mèo là đồ đạo đức giả, quỷ quyết, kịch cỡm, đồng đánh, khinh khỉnh, tóm lại là những kẻ ngu ngốc, phân biệt đối xử với loài mèo, đám ấy

cả n gì được giải thích về những thứ diễn ra trong đầu mèo chứ, mà có nói thì cũng khác gì đàn gảy tai trâu.

- Thôi được, Thomas nhượng bộ. Tớ hiểu là cậu không màng đến hư danh, cậu dè chừng cánh bác học và cậu không muốn trở thành phiên dịch chính thức của dân tộc mèo, người trung gian giữa loài mèo và loài người. Nhưng gì thì gì, sự giàu có làm gì đến nỗi mang bọc dọc vào thân đến thế? Là một con mèo biết nói, cậu thích bao nhiêu tiền cũng có, đóng phim, tổ chức những chuyến công diễn, lên truyền hình và còn gì nữa ai mà biết được?... Cả quảng cáo nữa không chừng!

- Cậu biết tớ mà, Gaspard nói, giọng có phần khổ tâm, và cậu cũng biết họ nhà mèo. Cậu đã bao giờ gặp một con mèo vụ lợi chưa? Cậu đã bao giờ gặp một con mèo mê tiền chưa? Bảng chúng á, đó là mèo có đủ màu, mèo xám, mèo đen, mèo xanh, mèo xanh lá, mèo hung đỏ, vân vân, có mèo lông dài, mèo lông ngắn, mèo có đuôi và mèo không đuôi, nhưng đó cậu tìm thấy con mèo nào có túi đây.

Thomas xin lỗi, nhưng Gaspard đã hiểu nhầm ý cậu.

- Ấy, Thomas nói, Tớ biết cậu chẳng bao giờ màng đến tiền bạc. Và tớ cũng biết những người bảo loài mèo ích kỷ lắm to. Khi tớ lạnh, cậu đến bên sưởi ấm cho tớ. Khi tớ buồn, cậu làm trò cho tớ vui. Khi bắt được chuột, cậu nghĩ ngay đến tớ và tha nó lại cho tớ. Thế nên tớ mới nghĩ là nếu có thể trở nên giàu có, thì cậu sẽ giàu có để tặng Minna-mi-nhon và tớ những thứ sẽ làm bọn tớ vui lòng.

- Tớ biết, Gaspard trả lời, thứ làm cho các cậu vui, ấy là tình bạn của bọn mình. Tin tớ đi, Thomas, các món quà đẹp nhất thế giới cũng không đáng giá bằng một người bạn chân thành. Cậu biết thừa rằng tớ chẳng có khí chất của một con mèo thương gia, và rằng tớ chẳng có khả năng lo các vấn đề tài chính. Tớ đã đủ bất hạnh về

những thứ đang xảy ra với tớ rồi. Nếu tớ còn phải ngập đầu trong cả dòng tiền như thế thì đó sẽ là ngày tận thế!

Dứt lời, và lại nghĩ đến tình trạng của chú lúc này, đến món quà lời nói đáng nguyên rửa mà chú đã bị giáng cho từ sáng, Gaspard lại ngó ngoáy đuôi trong vô vọng. Chú khóc dầm dết và lại buột ra khỏi miệng một bài thơ buồn như một con mèo lạc bị nhốt trong cũi. Đó là một bài thơ bị ngắt quãng giữa những tiếng nức nở, nghẹn ngào, như chúng ta có thể thấy ngay bây giờ:

Ta là gã mèo bơ

Bơ bát bơ bơ bát

Bát hạnh và bát bơ

Ta có trái tim tan

Tan vỡ tan tan vỡ

Một trái tim vỡ tan

Ta là gã mèo đang

Đang đang đang đáng đáng

Một gã mèo đáng thương.

Thầy bạn mèo của mình sụt sùi như thế, chính Thomas cũng muốn òa khóc theo. Nhưng cậu kìm lại được những giọt nước mắt và tự nhủ rằng tốt hơn hết là phải hành động, chứ không phải chỉ ngồi rên rỉ.

- Mình nghĩ xem nào..., cậu nói.

“Có một giải pháp hết sức đơn giản, cậu lên tiếng sau một hồi suy nghĩ, cậu chỉ việc im lặng thôi, thế là chẳng ai nhận ra cậu biết nói cả.

- Nói thì dễ, Gaspard đáp. Nhưng từ sáng, từ khi tớ biết nói, tớ đã nghiệm ra là lời nói cũng giống như một con chim. Mình đành ninh là giữ được nó, thế mà nó cứ vượt bay ra. Đó chính là thứ mà loài người các cậu gọi là buột miệng. Một ý tưởng mới chỉ vụt qua đầu, và a lê háp! người ta còn chả kịp có thời gian nói Ôi! thì từ ngữ đã chui ra khỏi miệng rồi. Im lặng khi cậu không biết nói thì dễ như bỡn. Nhưng ngăn không cho lời nói đi nhanh hơn cậu thì lại là chuyện khác!

Thomas thừa nhận đúng là như thế.

- Hay cậu chịu khó mang rọ, tớ sẽ bảo cậu đã biến thành một con mèo dữ, dữ như một con chó dữ. Nhà mình sẽ đặt biển cảnh báo trước cửa: ‘Chú ý! Mèo dữ!’ Nhưng thế thì đúng là khổ cậu.

- Không đời nào! Gaspard hết sức bất bình về ý tưởng này. Hơn nữa, nếu có một cái rọ lù lù ở miệng thế thì tớ còn bắt chuột, bắt ruồi, bắt thằn lằn... thế nào được nữa!

- ... cả chim nữa chứ! Thomas lầm bầm, cậu vẫn trách móc cậu bạn mèo cái gu quá khích đối với những con chim sẻ, chim oanh, và lũ gà Nhật.

- Chẳng có ai hoàn hảo cả! Mèo ta gọn lỏn.

Gaspard chưa bao giờ thích kiểu trách móc này. Chú thấy thậm chí bất công khi con người được ngồi trên bàn, ăn gà rô ti lại kêu la phẫn nộ khi thấy chú ngồi chén một con chim bé xíu.

Thomas và Gaspard lật đi lật lại vấn đề: thu xếp thế nào để mọi người, đặc biệt là người lớn, không nhận ra là Gaspard đã trở thành một con mèo biết nói?

Không tìm ra giải pháp, cả hai im lặng một hồi lâu, buồn bã, chán nản.



- Nghe này, Thomas nói, mình sẽ không ngồi ở đây mà than vãn như thế. Tối nay, có một buổi biểu diễn xiếc. Tớ sẽ dẫn cậu đi. Mình sẽ thấy khuấy khoa, mà trong lúc ấy, bố mẹ và những người khác chẳng hơi đâu để mắt đến bọn mình, và người ta sẽ chẳng nhận ra là mèo cưng của tớ trở thành mèo biết nói đâu.

- Tớ làm gì còn đâu óc nào mà vui chơi giải trí, Gaspard ảo não.

- Đi nào! Đi nào! Thomas hét lên. Lăn nào đi xem phim hay xem kịch với tớ, cậu chẳng háo hức thế còn gì.

- Xem phim thì còn được, Gaspard nói. Chứ xiếc thì...

Đúng là Gaspard rất thích đi xem phim với Thomas. Thứ chú thích hơn cả là phim hoạt hình. Chuột Mickey là một trong những diễn viên yêu thích của chú. Nhưng ở rạp xiếc, chú không thích các trò dạy thú lắm. Chú chỉ thích những con hổ diễn trò là thiếu tự trọng. Chú nói rằng, một con mèo to xác, dù mạnh mẽ, vẫn vận thế nào, cũng không bao giờ được chịu thua phục để chạy trên thùng tôn, nhảy qua vòng hay làm những trò mạo hiểm như thế.

- Tô i nay, không có hồ làm xiếc đâu, Thomas thông báo, đoán ngay ra ý nghĩ của cậu bạn mèo. Không tranh cãi nữa. Tớ sẽ dẫn cậu đi. Nó sẽ làm đầu óc cậu sáng sủa hơn.

Buổi xem xiếc hóa ra không chỉ xua tan những ý nghĩ u ám của Thomas và cậu bạn mèo. Nó còn đem đến cho họ một ý tưởng. Ta sẽ thấy đó quả là một ý tưởng có một không hai.

Những ngày sau đó, đi làm về bố Thomas lại ngạc nhiên thấy cậu con trai nhỏ đóng cửa im ỉm, ngồi rìt trong phòng riêng lăm nhăm một mình.

- Thằng bé làm sao mà giờ chúng đóng chặt cửa rồi nói chuyện một mình thế nhỉ? Bố bèn đi hỏi mẹ.

- Ở rạp xiếc, nó đã xem một người nói tiếng bụng lòe ngoe tiếng cho một con ròi. Tiết mục đó rất đặc biệt thì phải. Ông ta nói không động đậy môi, làm người ta có cảm giác là chính con búp bê trên đầu gố ông ta nói. Thomas và Gaspard hứng thú lắm. Giờ mà có ai hỏi Thomas cậu muốn làm gì khi lớn lên, cậu sẽ trả lời: “Cháu muốn trở thành người nói tiếng bụng!” cho coi.

- Ở rạp xiếc, nó đã xem một người nói tiếng bụng lòe ngoe tiếng cho một con ròi. Tiết mục đó rất đặc biệt thì phải. Ông ta nói không động đậy môi, làm người ta có cảm giác là chính con búp bê trên đầu gố ông ta nói. Thomas và Gaspard hứng thú lắm. Giờ mà có ai hỏi Thomas cậu muốn làm gì khi lớn lên, cậu sẽ trả lời: “Cháu muốn trở thành người nói tiếng bụng!” cho coi.

- Sao lại ng ng ng? Bố Thomas, một ông bố đầu óc rất thoáng và cởi mở, liền bảo.

Bố thấy cái kiểu hỏi: “Lớn lên cháu sẽ làm gì?” của những người lớn không biết nói chuyện gì với trẻ con là hết sức ng ng ng. Bố

bảo những người lớn này đáng bị trẻ con hỏi vặn lại: “Thế khi già chú sẽ làm gì?”

- Bây giờ, mẹ nói tiếng, chữ nào cũng như chữ nào, cứ đi học về là Thomas lại luyện tập để trở thành người nói tiếng bụng.

- Thế con mèo của Thomas sao lại cứ khư khư cái khăn quàng quanh miệng thế kia? Bố hỏi.

- Gaspard bị đau răng. Thomas quàng khăn cho nó để nó khỏi bị sưng mọng răng.

- Gaspard tội nghiệp, bố nói, mày đúng là có một người bạn tốt đấy.

Gaspard bật ra một tiếng gừ gừ-ư ừ đồ tình, rõ ràng đến nỗi bố bật ra:

- Con mèo này khôn thật đấy. Nó chỉ thiếu nước biết nói nữa thôi.

Bố nghĩ mình vừa nghe thấy một giọng nói cất lên: “Thậm chí cái đó cũng chả thiếu.”

- Em nói đấy à? Bố hỏi lại mẹ.

- Em ư? Em chẳng nói gì cả. Mẹ trả lời.

- Thế mà anh cứ tưởng là đã nghe thấy tiếng gì đó. Rõ chưa già đã lắm cảm.

Tôi tôi, cứ đến giờ ăn cơm bố Thomas lại quay sang hỏi con trai:

- Thế nào, cậu nói tiếng bụng tiếng bộ đến đâu rồi?

- Đúng là khó, nhưng mà sẽ được ạ. Con chỉ cần luyện tập chăm chỉ thôi.

Bố Thomas lấy làm tự hào vì sự nghiêm túc của con trai. Mẹ thì chỉ băn khoăn không biết nghệ nói tiếng bụng có tương lai gì hay không.

- Không có nghệ nào là nghệ ngớ ngẩn cả, bố cam đoan. Bố còn thấy nói tiếng bụng là một nghệ rất hay, bố nói thêm. Có không ít người nói tiếng bụng mà có biết đâu, nhắc đi nhắc lại như vẹt điều những người khác nói mà chẳng nhận ra! Họ tưởng chính họ đã nói, nhưng thật ra họ chỉ nhắc lại nguyên xi lời người khác. Trái lại, bố thấy một người nói tiếng bụng chính công quả là xuất sắc.

- Anh nói nghe thì có lý đấy. Mẹ Thomas không bả lòng. Tuy nhiên, hai họ đã bao giờ có ai nói được tiếng bụng đâu. Nghĩ con mình sẽ trở thành nghệ sĩ, mà lại còn là một nghệ sĩ đặc biệt trong một cái nghệ đặc biệt của đặc biệt thì quả thật là kỳ.

Nhưng bố cho rằng dù gì thì làm một người nói tiếng bụng giỏi còn hơn chán vạn lần làm một tay chủ ga ra tôì hay một nhân viên ngân hàng kém cỏi. Điều đấy thì khỏi phải bàn.

Mấy ngày này, Gaspard ít xuất hiện. Chú chỉ vào bếp để ăn pa-tê trong bát dành riêng cho mình xong là quay về tầng gác mái ngay.

- Cậu chàng đỡ nhiều rồi, nhưng vẫn còn đau răng, Thomas trình bày.

Một sáng nọ, Thomas thông báo với bố mẹ là cậu đã bắt đầu có tiến bộ trong nghệ.

- Bố mẹ phải xem con biểu diễn mới biết được. Bố bảo cậu.

- Rất sẵn lòng, cậu nói. Bố mẹ đợi con đi tìm Gaspard để cậu ấy cùng tham gia buổi biểu diễn nhé!

- Nhưng Gaspard đang ốm cơ mà? Mẹ ngạc nhiên.

- Giờ thì cậu chàng khỏe như vâm rồi.

Thomas chạy đi đón Gaspard. Cậu chàng đến ngôi chễm chệ trên sa lông để theo dõi màn trình diễn nói tiếng bụng.

Bố Thomas, mẹ Thomas, vú nuôi của Thomas, chị bép và người làm vườn đều góp mặt đầy đủ để xem.

- Thưa các quý ông, quý bà, Thomas mở màn, tôi rất lấy làm vinh hạnh được mời quý vị xem tiết mục nói tiếng bụng. Trong cử tọa có con mèo nào đề nghị lên sân khấu không đây? Chẳng ai trả lời. Thomas nói tiếp :

- Tôi thấy ở hàng ghế thứ hai có một khán giả mèo. Nào, xin mời ngài, đừng sợ, hãy lại đây...

Gaspard, như bị thôi miên, vẫn ngồi im.

- Sao ngài lại ngượng ngùng vậy? Thomas hỏi.

Và trước sự ngạc nhiên của người xem, họ nghe thấy mèo Gaspard trả lời rành rọt:

- Tại tôi căng thẳng quá.

Một tiếng thì thào ngạc nhiên lan tỏa khắp khán phòng.

- Chẳng có gì phải sợ đâu, ngài mèo ạ. Tôi sẽ không ăn thịt ngài đâu...

Thomas tiến lại gần phía Gaspard, nhẹ nhàng nắm lấy chân chú, dẫn chú lại gần ghế của đàn piano rồi đặt chú lên đó.

- Ngài có thể cho biết tên không ạ?

- Gaspard Mac Kittycat, con mèo trả lời.

- Ngài cho phép tôi gọi ngài là Gaspard nhé. Ngài được bao tuổi rồi, thưa ngài Gaspard?

- Hai tuổi tròn.

- Ngài có cái áo măng tô lông xám duyên dáng quá.
Chú mèo cũng nói giọng khiêm tốn nhưng tự tin, đáp lời:



Bộ áo xám mỹ miê`u
Thừa hưởng từ cha mẹ yêu
Ta dòng dõi mèo nòi
Mắ`t xanh ngọc sáng ngời.

- Thơ kìa! Bô` Thomas hét lên. Một bài thơ!

- Ngài có thể giải thích cho quý khán giả ở đây biế`t thê` nào là dòng dõi mèo không?

- Phải nói là dòng dõi mèo nòi...

- ... miê`u vâ`n với yêu. Bô` Thomas thâ`m thì.

- ... dòng dõi mèo, Gaspard nhắ`n nha, là hộ tịch của mèo nhà nòi, là giấ`y khai sinh của họ mèo.

- Tôi thấ`y là ngài xuấ`t thân từ một gia đình tồ`t đầ`y, Thomas nói.

- Và tôi may mắ`n được những người cũng có một gia đình tuyệt vời nhận nuôi ngay khi mới hai tháng tuổi.

Bô` mẹ Thomas rấ`t ưng bụng về` nhận xét này.

Thomas tiế`p tục:

- Ngài làm gì, thưa ngài Gaspard?

Gaspard suy nghĩ một lúc, rồ`i trả lời:

Như tấ`t tầ`n tậ` loài mèo
Ta đuối chuột chù, chuột cô`ng
Kèn kẹt nghiê`n răng, vòn chúng
Ta cười, hắ`p háy hàm râu

Ta săn muỗi và săn ruồ`i
Hùng hục đuổi theo lũ bướm
Sợ nhậ`t bị chìm trong nước
Lại rấ`t “kê`t” bọn dế` mèn

Được vuồ`t ve - ta gừ gừ
Bị thọc lét - ta sẽ cắ`n
Chạy biể`n ngay để trồ`n tắ`m
Xoè móng cào khi bị đau
Ta mê`m mại, ta mượt mà
Ta dẻo dai, ta khoẻ mạnh
Với kẻ thù quyề`t không tha
Với bạn bè - ta thân ái.

- Hoan hô! Hoan hô! Cả khán phòng rộ lên tiế`ng vỗ tay và reo hò.

Gaspard nhảy từ ghế` piano xuồ`ng và dế`n bắ`t tay Thomas:

- Tôi thật tự hào vì có một cậu chủ nói tiế`ng bụng tài dế`n thế`.

Bồ`, mẹ, vú nuôi, chị làm bế`p, và người làm vườn ủa dế`n bên chú, tranh nhau nói:

- Một tiế`t mục tuyệt vời! Chúng ta cứ ngỡ là mèo Gaspard biể`t nói thật!

Và, để kê`t thúc màn trình diễn, người ta nghe thắ`y Gaspard nói, giọng hế`t sức khiêm nhường:

- Tắ`t nhiên, chính Thomas giả đồ làm cho tôi nói. Chứ đời thuở nhà ai mèo lại biể`t nói bao giờ!

- Mà lại còn ứng khẩu thành thơ nữa! Bồ` Thomas thêm vào.

Ai nắ`y dề`u hế`t sức mãn nguyện.

Gaspard không phải là người ít hạnh phúc nhất.

“Nhờ cái món này, giờ thì đâu ai biết là mình đang nói, chú nghĩ
thêm. *Muốn hạnh phúc, phải sống đời ẩn dật!*”

Cuộc sống vẫn tiếp diễn như thường ngày trong ngôi nhà của Thomas và người bạn mèo của cậu. Tháng hoặc, để mua vui cho gia đình, Thomas lại có vài màn biểu diễn nhỏ chứng tỏ tài nói tiếng bụng của mình. Như là thỉnh thoảng người ta lại nghe thấy Gaspard hét lên khi được phục vụ bữa sáng, giọng câu kinh: “Tôi không biết bác đầu bếp nghĩ gì chứ pa tê của tôi mặn chết đây này!” Hoặc là khi bố Thomas đang hút tẩu, Gaspard lại từ góc của mình thì thầm:

Đừng hút thuốc nữa,
Bố là bố ơi
Nhà sặc sụa khói
Hút hoài không thôi
Cái tẩu của bố
Chẳng thơm bao giờ

Ai lại hút thuốc
Đầu độc cả nhà
Ngập trong khói thuốc
Biết đường nào ra!

Thôi bỏ đi bố
Quảng tẩu bố nha!

Thomas không thích kiểu đùa này. Cậu trách Gaspard :

- Đừng quên là khi cậu nói, tất cả mọi người đều tin đó là tở.
Nếu cậu nói những điều tinh ranh hay ngớ ngẩn, chính tở sẽ phải gánh chịu hậu quả. Tở đã bịa ra cả câu chuyện công phu về người nói tiếng bụng để giúp cậu, để cậu không bị phát hiện. Nhưng nếu kể

quả là tớ bị phạt chứ không phải cậu, thì chắc cậu sẽ muốn tớ hậu tạ đấ'y nhỉ!



- Cậu nói có lý, Gaspard thừa nhận, nhưng cậu biế't tớ mà. Tớ có bao giờ giấ'u được suy nghĩ đâu. Trước khi biế't nói, cứ có ai mà tớ không thích định vuố't ve tớ, tớ sẽ cụp tai, phấ't đuôi rồ'i cong mình lên. Nế'u sau đó, người đấ'y có phải lĩnh một cú cào ra cào, thì họ cũng chẳng trách được tớ là đã không báo trước! Tớ có bao giờ che giấ'u được đâu. Còn từ khi biế't nói, tớ nhận ra là tớ không làm sao im thít như ngậm tằm được, như cách loài người các cậu vẫn nói. Tớ có dùng tằm đâu!

- Dù sao thì cậu cũng nên cô´ kìm chề´ đi, đừng có bạ cái gì cũng nói và nghĩ gì trong đầ`u cũng phải nói đâu, Thomas khuyên Gaspard.

- Tớ sẽ cô´ gắ´ng, hứa đầ´y, Gaspard nói.

ấ t có thể là chú đã cô ấ gắ ng thật. Nhưng xem ra, theo như chúng ta sẽ thấ y, kế t quả còn xa mới được hoàn hảo.

Rằ u tiên là sự cô ấ tại cuộc viế ng thăm của bà Tétu. Bà đế n dùng trà trong vườn với mẹ Thomas. Bà Tétu hôm đó (mà hôm nào chẳng thề) đội một cái mũ trang trí đầ y hoa quả giả, có từ những quả sơ ri và phúc bồ n tử bắ ng nhựa, hoa ly và hoa hồ ng lục, một bó violet bắ ng vải, và thậm chí cả một con chim thiên đường.

Bà Tétu đang chuyện phiế m với mẹ, Thomas đang chơi bóng chày với Gaspard trên bãi cỏ cạnh đầ y thì hai quý bà giật nảy người khi nghe thấ y một giọng nói:

Quý bà hỏi mang gì trên đầ u thề ?
 Một khu rừng hay một vườn rau?
 Một khoảnh vườn mọc đầ y hoa hoét?
 Hay món mề i sộ p thề t đấ i chim sâu?
 Bà Tétu mang cái mũ trên đầ u
 Vì trong óc chẳng có gì sắ t cả
 Giữa những chim, những hoa, những quả
 Giấ u cái đầ u tro ấ ng rồ ng của bà.

Trước những lời hỏ n láo xắ c xược chùng ấ y, bà Tétu suýt nữa thì nghẹn cứng miề ng bánh trong họng.

- Tôi vừa nghe thấ y cái gì đầ y?

Mặt mẹ Thomas đỏ rầ n như trái sơ ri trên mũ bà Tétu. Mẹ không biế t phải trả lời ra sao.



Còn Thomas, cậu chỉ muố n có cái lỗ nẻ nào đấ y mà chui vào.

- Thomas đang luyện tập để trở thành một người nói tiế ng bụng.
Mẹ cậu cô ắ gắ ng giải thích.

- Đó không phải là lý do để nói ra những điề u hỗn láo như thế ́.
Bà Tétu giận dữ.

- Chắ c bác nghe nhằ m đấ y, mẹ nói. Có phải không Thomas?
Con vừa nói gì nhỉ?

Thomas hô t hoảng liế c mắ t về ề phía Gaspard, cậu chàng đã
nhận ra sai lầ m của mình và tìm cách khắ c phục.

Thế rồi, người ta nghe thấy một giọng nói rất khẽ cất lên:

- Tất nhiên rồi ạ, con có thể nhắc lại những gì con vừa nói. Con đã nói là:

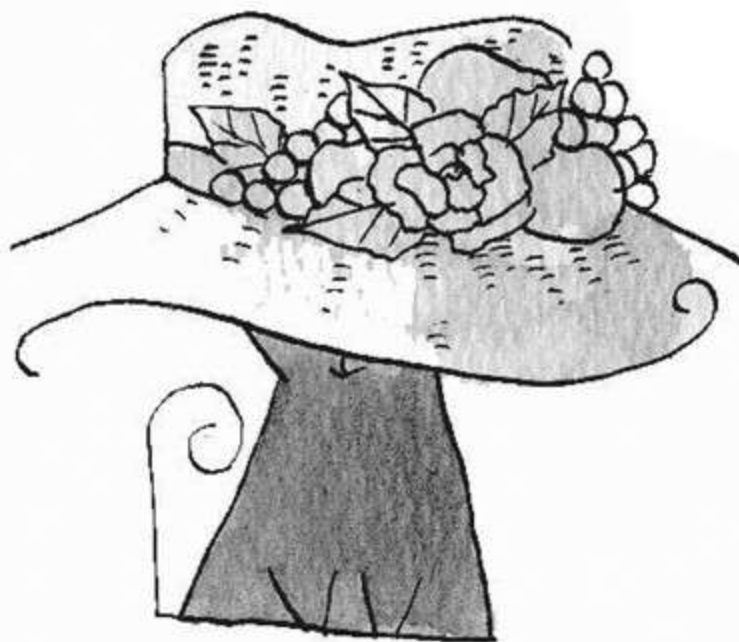
Quý bà hồi mang gì trên đầu thế?
Cái mũ mềm duyên quá là duyên
Nó reo vui nghe như tiếng chim quyên
Phong cách hội hè, xì tai quá thể!
Bà Tétu có chiếc mũ đẹp nhé?
Khiến ai ai cũng phải sững sờ nhìn
Đây là hoa, là quả, là chim
Một chiếc mũ làm nên lễ hội.

- Bác thấy chưa, mẹ Thomas nói, chỉ là nghe nhầm thôi!

- Đúng là tôi nghe nhầm khác hẳn đi. Tôi phải đi khám bác sĩ thôi. Có vẻ càng ngày tôi càng nghe chệch đi đâu ấy.

Gaspard đã vờ lấy lại vẻ dịu dàng của một con mèo. Thomas nhìn nó, vẻ như muốn nói với cậu bạn mèo: “Oài. Hú hờn. Lần sau đừng làm thế nữa đấy!”

Thế mà, trời ạ, ba lần, mà không, phải những năm lần!
Gaspard vẫn tái diễn như thường.



6

Đầu tiên là buổi tối ông được sĩ đến ăn tối cùng bà được sĩ. Lúc ăn tráng miệng, bà này kể chuyện con mèo nhà bà sắp sinh.

- Tôi đã hứa cho ông bác sĩ một con, bác bán bánh mì một con, nhà bác này nhiều chuột khiếp lên được. Bà nói.

- Thế những con mèo con còn lại thì chị làm thế nào?

- Chắc tôi sẽ đem cho hàng cá để dìm nước thôi. Không thể giữ tất cả đám mèo ấy lại được.

Người ta nghe thấy một tiếng gừ gừ giận dữ dưới gầm bàn và một giọng nói tướng lên:

- Thế gọi là sát sinh có chủ ý! Các người đúng là quân sát sinh!

Bô Thomas nhướng lông mày:

- Con có thôi đi không hả Thomas!

Bà được sĩ ngạc nhiên:

- Cậu bé có nói gì đâu. Đó là ai khác dưới gầm bàn đấy chứ.

Ông được sĩ nhìn xuống gầm bàn:

- Chẳng có ai, có mỗi con mèo nhà anh chị thôi.

Mẹ Thomas giải thích rằng con trai họ đang học nói tiếng bụng và rằng, thời gian gần đây, cậu quen làm trò này. Xin chào chúc

cho cậu. Thomas là người có trái tim nhân hậu và không thể chịu được việc người ta đối xử tàn tệ với động vật.

- Vì điều tốt cho chúng cả thôi. Ông được sĩ phân trần. Nếu cứ để động vật sinh sản vô tội vạ, chúng ta làm sao nuôi tất cả được.

Giọng nói dưới bàn vắng lên, hăng hái:

- Xin thưa, điều đó không hề đúng. Chỉ với những gì ném vào thùng rác nhà mình, các người đã có thể nuôi sống được hàng triệu mèo con! Với lại, những kẻ độc tài gây ra chiến tranh và giết hàng nghìn người sẽ có cơ nói giọng điệu y hệt thế, rằng là chúng tàn sát loài người cũng để làm điều tốt cho họ, rằng là nếu cứ để loài người sinh sản vô tội vạ thế thì đến lúc sẽ chẳng còn gì cho cư dân trái đất này ăn hết.

- Thomas! Bố quát lên - Trẻ con không được cãi!

- Tại sao trẻ con lại không được cãi người lớn? Cái giọng nói lại càng hăng tợn. Người lớn lúc nào cũng có quyền cãi trẻ con cơ mà.

- Tại sao trẻ con lại không được cãi người lớn? Cái giọng nói lại càng hăng tợn. Người lớn lúc nào cũng có quyền cãi trẻ con cơ mà.

- Tại sao trẻ con lại không được cãi người lớn? Cái giọng nói lại càng hăng tợn. Người lớn lúc nào cũng có quyền cãi trẻ con cơ mà.

- Con có thôi ngay không hả! Bố Thomas nói, giận phùng phùng.

Khách mời cứ mắt tròn mắt dẹt, bởi vì họ chẳng thấy Thomas hé môi cử động mà lại cứ bị mắng là đã nói. Họ kết luận đây quả là một gia đình kỳ lạ.

Con mèo đang ở dưới gầm bàn chui ra và đi thẳng, nhún vai ra chiều tức tối.

Mấy người lớn thay đổi chủ đề nói chuyện và Thomas căm mặt vào đĩa thức ăn.

Khi chỉ còn lại một mình với cậu bạn cùng, Thomas không có đủ can đảm trách móc Gaspard:

- Tớ hiểu là cậu rất phần nộ. Cậu thủ thi. Nếu là tớ thì chắc tớ cũng chẳng kiên nhẫn được. Nhưng dù sao thì cũng cẩn thận đấy! Nếu cậu cứ thế, bọn mình sẽ rắc rối to!
Gaspard hứa sẽ không tái diễn...

- Nhưng khi nghe thấy những điều như thế, chú nói, tớ lại chẳng tài nào giữ mồm, giữ miệng được.

- Còn mà giữ lấy. Thomas khuyên.

Rồi lại xảy ra một vụ rắc rối khác vào cái ngày bà Michel (mà cả khu phố vẫn gọi là mẹ Michel) vào bếp để hỏi mượn chị bếp cái máy xay sinh tố.

Michel là một mẹ già độc ác. Mẹ có một con mèo rất đáng yêu vốn là bạn của Gaspard. Cho rằng con mèo này ăn quá nhiều và tốn kém, mẹ đã dàn dựng một vụ mất mèo. Với bản tính đạo đức giả, mẹ cô làm mọi người tin rằng con mèo tự mình đi lạc mất và rêu rao với bàn dân thiên hạ là mẹ sẽ rất hạnh phúc nếu ai đó đưa mèo về cho mẹ. Nhưng Gaspard biết tổng tất cả chỉ là đóng kịch, và chú đã khóc thương con mèo tội nghiệp của mẹ Michel, kẻ đã đang tâm vứt bỏ mèo của mình.

Không những thế, mẹ Michel có tiếng là mẹ già độc mồm độc miệng không ai sánh kịp. Mẹ chỉ chăm chăm phao tin nói xấu hàng xóm láng giềng, rằng ông này là khom già keo kiệt, bà kia cư xử tồi, bà hàng xóm chuyên nghe lén còn và chồng chị ta thì quả là một gã nát rượu, thôi thì đủ thứ chuyện...

Trong khi mẹ Michel làm điếc tai chị bép, Thomas ngồì ăn bữa chiều, còn Gaspard uống sữa bữa bốn giờ. Nhưng những bài diễn văn độc địa của mẹ làm cả hai tức khí. Khi cái mẹ ngoa ngoắt-tọc mạch-nanh nọc-phù thủy ấy bắt đầu bôi nhọ Marie, cô hàng kem xinh đẹp mỗi khi nhìn thấy Gaspard đều cho chú một mẩu pho mát và một cái gãi gãi cổ dịu dàng, thì chàng mèo hiệp sĩ cảm thấy cơn tức giận sôi sục như nham thạch trong núi lửa. Đúng là ai cười với Marie thì chị mỉm cười đáp lại, ai nhìn chị đầy yêu thương thì chị trao lại một cái nhìn triu mến. Nhưng mà bảo chị là lẳng lơ, như cái mẹ Michel này, thì đúng là đặt điếu! Gaspard không nhịn được nữa. Mẹ Michel nanh nọc nhe nhói khi nghe thấy một giọng nói không biết từ đâu vọng ra, đang hát Bài hát của những cái lưỡi xấu xa:

Lưỡi của ta độc nhất vô nhị
Đầu độc thế gian - khoản ấy rất rành
Lại đây nghe ta thủ thi tin nhanh:

Marie đã làm gì hôm đó
Này có muốn biết điều này điều nọ
Patati và patata
Đây xấu xa kia lại xấu xa?
Cứ nhè ta mà kể lể ra
Ta chỉ việc nhấc lại lời thiên hạ!

Chuyện Marie ôm Henri
- chuyện lạ!
Chuyện Marie tâm sự với Romain
Chuyện Marie cười cợt với Remi
Chuyện Gaston nắm tay cô ả

Marie làm việc này
Marie làm chuyện nọ
Và patati rồi patata

Marie sai rô`i vì quá kiêu sa!
Miệng lưỡi xấ`u xa
Miệng đời nanh nọc

Ta rí tai một cậu chàng có học
Chàng lại buồn với hàng nước hàng quà
Đừng tin điề`u bà ta đã nói ra
Hãy dè chừng xấ`u xa miệng lưỡi

Người ta nói thê` này
Người ta nói thê` nọ
Hê` t Patati rô`i lại patata
Đây xấ`u xa kia lại xấ`u xa
Cứ nhè ta mà kể lể ra
Ta chỉ việc nhắ`c lại lời thiên hạ!

Marie làm việc này Marie làm chuyện nọ
Đã biế` t tin sô` t dẻo gì chưa?
Có ai biế` t điề`u ta đã biế` t?
Chuyện đặt điề`u, ngô`i lê đôi mách
Patati và patata
Đây xấ`u xa kia lại xấ`u xa
Cứ nhè ta mà kể lể ra
Ta chỉ việc nhắ`c lại lời thiên hạ.

- Ái chà! Mụ Michel nhảy dựng lên, nhìn ngược nhìn xuôi, cô` tìm xem bài hát từ đâu phát ra.

- Ái chà! Chị bẽ`p nói.

-Cái trò quái quỷ gì thê` này? Mụ Michel hét lên the the. Ai nói thê` hả? Ai dám chề` nhạo ta ngay trước mũi ta thê` hả?

Gaspard ngồi trên một cái ghế ngay cạnh lò sưởi, im như thóc. Thomas cố nhin cười. Cậu đã ngừng ăn bánh mì với sô cô la.

- Cô nghe thấy không? Mụ Michel hỏi chị bé p.
- Tôi có nghe và chẳng nghe thấy gì, chị thận trọng.



Chị thừa biết là Thomas đã học nói tiếng bưng. Nhưng chị không có ý định tiết lộ việc này cho mụ Michel. Chị nghĩ rằng mụ đáng phải nhận một bài học đáng đời. Chị tìm cách giải thích có thể xoa dịu mụ Michel.

- Chắ c tiế ng đài nhà hàng xóm thôi, chị nói không má' y tin tưởng.

- Nhưng nghe rõ cứ như là nó phát ra từ chính cái bế p này! Cái mụ ngoa ngoắ t-tọc mạch-nanh nọc-phù thủy á' y nói.

- Người ta có cảm tưởng thế' là vì âm thanh vọng qua đường lò sưởi.

- Thế' cơ đấ' y! Mụ Michel nói.

- Thế' ...đấ' y..., chị bế p nói.

Mụ Michel quày quả đi thẳng, vừa đi vừa làu bàu trong miệng.

Khi mụ ta đã đi khỏi, chị bế p bật cười ha hả, nhưng chị cũng không quên nạt Thomas:

- Mụ Michel đúng là một mụ già nanh nọc và đáng nhận bài hát em sáng tác lắ m. Nhưng nế u em cứ tiế p tục giở trò châm chọc á' y ra thì rô' i chẳng còn hàng xóm láng giề ng gì nữa má' t thôi.

Gaspard khiêm tồ n lim dim má' t trước lời khen của chị bế p. Điề u làm chú khoái nhấ t trong vụ này là, đó không phải là những lời khen khách sáo, lịch sự. Gaspard nhâm nhi những lời tán dương không hề' xuấ t phát từ sự nịnh nọt hay sự chiế u cô' bạn bè á' y. Chú chắ c chắ n là người ta đánh giá cao những bài thơ của chú, chứ không khen để lắ y lòng. Không phải nhà thơ nào cũng được thế'.

Còn Thomas dẫu sao cũng có phầ n bô' i rô' i. Càng ngày cậu càng ngưỡng mộ tài năng và trí tuệ của cậu bạn mèo, nhưng cậu sợ bị dính vào rắ c rô' i. Và cậu không nhằ m, như chúng ta sẽ thấ y.

Bố Thomas có một cái xe ô tô cổ lỗ, và một ngày đẹp trời, bố tuyên bố rằng nó đã quá già để tiếp tục lăn bánh. Nó dùng hẳn và nhất quyết không chịu nhúc nhích.

Hôm sau, đọc báo thấy một mẫu rao vặt: “Bán xe, còn mới, giá hấp dẫn”, bố gọi ngay đến số điện thoại để lại trên báo. Người bán hẹn gặp để cho bố thử xe.

Đúng giờ hẹn, một ông già y nhằng với hàng ria mép đen đi cùng một ông mập lùn béo trọc béo tròn, đầu như quả trứng, bấm chuông cửa nhà Thomas. Chị bé đưa họ vào phòng khách rồi đi báo với bố là có họ đang chờ.

Thomas đang đi học, còn Gaspard ngủ trên ghế bành trong phòng khách. Cậu chàng hé một mắt ra khi ông cột đèn cùng ông máy nước bước vào phòng. Chú thấy hai người lạ này rõ bản mặt tướng cướp nên quả quyết là theo dõi họ trong lúc chờ đợi bố Thomas xuống là khôn ngoan hơn cả. Chú nhắm mắt lại, vờ như lại ngủ thiếp đi.

Gã béo lùn thì thầm nói với gã gầy nhằng:

- Mày chắc là đã mộng má con xe ngon rồi chứ?
- Trên cả chắc chắn ấy chứ. Tút tát loại một luôn.
- Dù gì xe cũng chạy 300.000 cây rồi đấy.
- Tao đã đập vá cẩn thận rồi.
- Phanh tay không ăn nữa.

- Sau khi tao đã động tay vào, thì nó chạy ngon ít nhất là hai ngày nữa.

- Còn bộ phanh?

- Tao dùng dây thép chằng níu lại rồi. Nó cũng phải trụ được cho đến khi tụi mình đã cao chạy xa bay.

- Còn hộp số?

- Tao đã tra dầu, và nó sẽ chạy ngon ít nhất là một tuần nữa.

- Khoang máy chảy dầu ngập ngựa cả ga ra.

- Khoang máy chảy dầu ngập ngựa cả ga ra.

- Tao đã trám ma tít rồi.

- Thêm hệ thống giảm chấn?

- Tao đã nhồi thêm một ít cao su cũ. Nó có long ra thì mình cũng chuồn rồi.

- Tốt rồi, gã béo nói. Thêm sẽ trơn tru thôi.

- Như bôi mỡ luôn. Tên gầy nhằng nói.

Có đôi tai thính vô địch, Gaspard nghe không sót chi tiết nào cuộc trò chuyện của hai gã lừa đảo. Chú hé một mắt nhìn đồng hồ trong phòng khách. Bốn giờ. Giờ này Thomas đã rời khỏi trường. Phải mười lăm phút nữa cậu mới về đến nhà. Đúng lúc đó, bố Thomas đi vào phòng khách.

- Nếu ông muốn, tôi và cộng sự có thể dẫn ông đi một vòng trên xe để ông xem xe thế nào. Đó là một chiếc Panard 10 mã lực, dòng CT8, bốn cửa, sáu chỗ ngồi, tình trạng tuyệt hảo.

- Nó đã chạy bao nhiêu cây rô`i?
- Khoảng 15.000 cây. Một món hời đầ'y.
- Để xem nào. Bô' Thomas hồ` hỏi.

Hai gã kia đứng dậy và bô' Thomas chuẩn bị dẫn họ ra cửa.

“Bằ`ng giá nào mình cũng phải câu giờ mới được.” Gaspard tự nhủ. “Phải giữ chân họ đế`n khi Thomas về`.”

Ấ'y vậy mà, trong lúc đó, Thomas nán lại với đám bạn ở cổng trường, rô`i thay vì đi thẳng về` nhà, cậu tạt qua nhà cậu bạn cùng lớp để trao đổi tem sưu tập.

Gaspard quyết định vận dụng hế` t vô`n liề`ng mưu mẹo để cản bô' Thomas.

Cậu chàng giả tiế`ng chuông điện thoại trong phòng bên cạnh, và chị bế`p gọi vọng ra: “Thưa ông! Thưa ông! Có điện thoại!”

- Xin chờ tôi một chút, bô' Thomas nói

Bô' đi vội sang phòng bên cạnh. Gaspard đã nhảy qua cửa sổ, chui vào phòng trước và rút điện thoại ra.

- A lô? A lô? Bô' Thomas nói vào trong máy. Rõ kỳ quặc, chả có ai nghe máy cả. Chắ`c người ta cúp máy rô`i... Mình chờ một lúc vậy. Chắ`c chắ`n họ sẽ gọi lại.

Bô' chờ một lúc, nhưng chẳng thấ'y ai gọi lại.

- Giờ tôi là của các ông, bô' nói khi quay lại phòng khách.

“Phải làm gì bây giờ?” Gaspard lo lắ`ng tự hỏi khi mãi vẫn không thấ'y Thomas về`, còn hai tên bịp bợm thì đang dẫn bô' cậu đi.

Chú ta lại nhảy qua cửa sổ, phóng vội về cửa ra vào, khóa cửa ngoài rồi giấu chìa khóa dưới chậu hoa lệ quyên.

Định mở cửa thì bố Thomas nhận ra là nó đã bị khóa cứng và chìa khóa đã biến mất tăm đi đường nào.

- Ai giấu chìa khóa đi đằng nào rồi? Bố hét um lên. Bố tìm nhặng lên, hét ngăn kéo tủ, rồi tủ hành lang, lục tung cả bếp mà vẫn chịu, chẳng thấy tăm hơi chìa khóa đâu.

Cuối cùng, bố chào thua và quyết định sẽ đưa hai vị khách bán xe ô tô qua cánh cửa ngách trông ra một con hẻm.

Thomas vẫn chưa về.

“Thôi xong! Gaspard nghĩ. Bố Thomas sẽ mua xe của hai tên bợm, rồi sẽ gặp tai nạn, mà tai nạn có khi sẽ rất nghiêm trọng. Bố, mẹ Thomas và chính Thomas có thể sẽ bị thương! Mình không thể để chuyện này xảy ra được!”

Chú lao theo ba người đàn ông và nhảy phóc vào trong xe ngay khi gã gày nhặng mở cửa xe.

- Chẳng lẽ lại mang cả con mèo này theo à? Gã béo ngạc nhiên.

- Cu cậu khoái đi chơi bằng ô tô lắm. Bố Thomas giải thích. Bố lúc nào cũng tốt bụng và có những tư tưởng rất thoáng như thế.

- Thôi thì..., gã gày nhặng nói, cho rằng tốt nhất là không làm trái ý khách hàng.

Chiếc ô tô trông rất được.

Vỏ xe đã được sơn mới, ghế ngồi được bọc lại, các chi tiết bằng sắt đều được đánh bóng. Nó trông cứ như vừa được đưa thẳng từ phòng trưng bày ra vậy. Gaspard tự nhủ rằng không được trông mặt ô tô mà bắt hình dong. Cái ô tô nhìn long lanh đẹp đẽ này trên thực tế lại là một ngôi mộ biết đi. Gaspard dựng hết cả đám lông xám lên khi nghĩ nếu bố Thomas mua chiếc xe, những người chủ của chú mà trèo lên đây thì có thể sẽ tự giết mình chứ chẳng chơi.

- Ông anh muốn tự lái không? Gã gầy nhảnh nói.
Bố Thomas nấn ná y vô lăng và khởi động.

- Tự ông anh cũng thấy đây, gã béo nói. Nó mới đi rất ít thôi.

Cái giọng nói đột nhiên cất lên rành mạch phía sau lưng họ từ đâu chui ra nhỉ? Nó nói:

Đừng tin cái đồng hồ cây số:

Nó bị sửa rồi, rất lừa dối.

Gã cao gầy, gã béo lùn và bố Thomas quay phắt lại, ngạc nhiên. Chẳng có ai trong xe, ngoài một con mèo xám đang ngồi quay ra cửa kính, mặt tỉnh bơ như không.

- Tôi cứ tưởng có tiếng người nói, bố Thomas nói.



- Tôi cũng thế, gã gầy cao nói. Nhưng chắc chúng ta đã nhầm

- Tôi cũng thế, gã béo lùn nói. Nhưng chắc hẳn chúng ta đã nhầm.

Bố Thomas kéo phanh tay, khởi động và lên số.

- Bộ ly hợp chuyển động rất êm, gã cao gầy phán. Đó là hộp số mới của Panard, với bộ phận giảm tốc tự động.

- Với cái này, dùng một ngón tay cũng vào số được, gã béo lùn đề thêm.

Một lần nữa, giọng nói lại cất lên:

Đừng tin vào bề ngoài hào nhoáng:

Cái hộp số cổ lỗ lắm rồi

Chỉ là một hộp cá mà thôi

Nhờ tay người tân trang mông má.

Bố Thomas dừng xe. Cả ba người ngoảnh phắt về phía sau. Chẳng có ai khác trên xe ngoài họ, trừ một con mèo xám tinh bơ ngơ ngơ ra ngoài cửa sổ.

- Trời đất quỷ thần ơi, tôi đã nghe thầy tiêng nói. Gã cao gầy nói.

- Đi thôi, đi thôi, gã béo lùn giục. Tôi á, tôi chẳng nghe thầy gì.

- Hình như tôi đã nghe thầy cái gì đó, bố Thomas nói. Nhưng có lẽ tôi nhầm...

Họ lại đi tiếp. Gã gầy cao giải thích:

- Cái xe này tôn rất ít xăng mà dẫu thì hâu như không đáng kể. Một chiếc xe thực sự kinh tế.

Giọng nói phía sau lưng họ lại vang lên, cay nghiệt:

Nào ai dám nói ra sự thật
Cái hộp dầ u như rá lũng tròn
Nó ngổ n dầ u và ngổ n cả xăng luôn
Người ta thật khéo lừa người tồ t.

- Thê này thì quá lắ m! Gã gày cao lắ p liề m.

- Không biế t ai mà đùa dai thê ? Lão béo lùn lo lắ ng.

Bô Thomas chẳng nói gì, nhưng càng lúc càng hoang mang.

Gã gày quyề t định làm như không nghe thắ y gì. Hắ n ta chẳng có lựa chọn nào khác.

- Ông có nghe thắ y tiế ng hệ thố ng giám chắ n không? Gã ta nói với bô Thomas. Cứ gọi là êm ru, như một cái gồ i nệm lông vũ. Giọng nói lại vắ ng lên ngay lập tức:

Bộ giảm xóc trăm năm có lẽ
Hắ chẳng còn trụ được bao lắ m!

Gã gày cao và gã béo lùn nhìn nhau, tức nổ đom đóm mắ t. Bô Thomas bắ t dầ u thắ y mọi chuyện thật đáng ngờ.

Gã gày cao quyề t định chơi trò được ăn cả ngã về không:

- Bộ phanh này mới là thứ hay nhắ t...

Giọng nói, càng lúc càng giận dữ và gắ n từng tiế ng, lại câ t lên:

Hắ dừng lại, ra ngoài ngay lập tức
Nhữn cái phanh là kẻ giế t người
Chiế c xe này nguy hiể m quá đi thôi
Nhữn gã này đích phườ ng lừa đảo!

Giọng nói gay gắt đến nỗi chẳng buồn tìm hiềm thêm xem đầu của tai nheo ra làm sao, bố Thomas dừng phắt xe lại và bước xuống xe. Con mèo cũng nhảy theo bố lên vỉa hè. Gã béo lùn rít lên với gã cao gầy:

- Hồng ăn rồi! Lái đi, chuồn mau!

Gã gầy giật lẩy vô lăng và rồ máy. Chúng đi chưa được trăm mét thì đã âm ầm liên hoàn cả tràng tiếng sắt thép va chạm, tiếng nổ, tiếng những mảnh tôn long ra và tiếng kính vỡ vụn. Chiếc xe Panard vỡ tan tành, mất phanh và cứ thế đâm sâu vào cột đèn giao thông. Hai gã bíp bọm lóp ngóp tìm cách chui ra từ đống đổ nát của chiếc xe. Chúng không bị thương nặng mà chỉ xước xát và bầm dập tí thôi.

Đúng lúc này, Thomas về đến góc phố, tay tung tẩy cặp sách. Cậu nhận ra ngay bố và cả Gaspard vừa thoát khỏi một vụ tai nạn. Một chú cảnh sát chạy đến. Nhìn thấy cảnh sát, hai tên bíp bọm cuống quýt tính kẻ chuồn.

- Nhưng đúng là chúng rồi! Chú cảnh sát hét lên. Đó chính là những tay trùm của băng chuyên trộm xe ô tô.

- May là chúng ta kịp thoát được. Bố Thomas nói với con trai vừa đến nhập hội.

- Chú cảnh sát đã kịp còng tay hai tên cướp. Một cột khói đen bốc lên từ đống đổ nát của chiếc xe Panard.

- Bố không thể hiểu được chuyện đã xảy ra, bố Thomas nói. Bố đang đi thử chiếc xe mà hai tên kia định bán cho bố. Bố nghĩ bố đã nghe thấy đến năm, sáu lần một giọng nói cảnh báo. Chắc là ảo giác rồi. Nhưng vấn đề là tất cả những gì giọng nói thông báo đều trúng phóc mới sợ. Nếu con mà đi cùng, Thomas ạ, thì chắc

bố sẽ nghĩ đó lại là một trò nói tiếng bụng của con. Nhưng trong xe lại chỉ có hai tên cướp với chú mèo cưng của con và bố chứ.

- Gaspard! Thomas rung rung kêu lên, cậu đã cứu sống bố! Tôi biết làm gì để cảm ơn cậu đây?

- Tôi chỉ làm bốn phận của mình thôi! Gaspard khiêm nhường nói.

- Trời ơi! Con mèo của chúng ta nói! Bố Thomas thì thầm.

- Nói càng ít càng tốt. Gaspard để thêm rồi lại tiếp tục:

Lắm lời là đồ ngốc nghếch
Nói dài nói đại nói ngang
Nếu lời nói là tiền bạc
Thì im lặng lại là vàng.

- Nhưng những lời của cháu, Gaspard ạ, đã cứu ta khỏi một mối nguy hiểm kinh người đấy. Bố Thomas thì thầm.

- Giờ ông cũng không sao lắm được nước mắt.

- Ta có thể tỏ lòng biết ơn cháu thế nào đây?

- Đơn giản thôi ạ, Gaspard trả lời. Cứ giữ kín bí mật kinh khủng của cháu là được. Không ai ngoài gia đình mình được biết cháu là con mèo đầu tiên trên thế giới biết nói.

- Ta thế, Gaspard ạ! Hãy lại đây cho ta ôm một cái! Và con nữa, con trai, con đã đánh lừa tất cả chúng ta. Nhưng ta hiểu tại sao: đó là để giữ bí mật cho bạn mèo cưng của con. Hãy lại đây bố ôm nào!

Mắt vẫn ngân ngấn nước, bố, con trai, mèo ôm chặt nhau dưới con mắt những kẻ hiếu kỳ xúm lại để xem tai nạn.

Hai tên lừa đảo bỗng thấy ăn năn với ý nghĩ là chúng suýt nữa thì mang lại nguy hiểm cho một gia đình dễ thương đến thế, giờ cũng nước mắt nước mũi ròng ròng vì hối hận. Chú cảnh sát đã tóm chúng cũng không cưỡng nổi nỗi xúc động chung. Cả chú cũng bật khóc.

Tranh thủ lúc những người trong cuộc còn đang nước mắt ngấn nước mắt dài, Gaspard, Thomas và bố lên lần đi.

- Muốn hạnh phúc, phải sống đời ân dật! Gaspard thì thào.

Trong một thành phố nhỏ mà tôi sẽ không tiết lộ tên với các bạn, trong một khu phố mà tôi sẽ không dẫn các bạn đến, trong một ngôi nhà mà các bạn không biết số, có một gia đình nọ có một cậu con trai mà giờ chắc đã lớn lắm rồi. Cậu tên là Thomas và bạn chí cốt của cậu là một chú mèo xám dòng sác-trơ tên là Gaspard Mac Kitycat. Bố của Gaspard, Ngài Tristram Mac Kitycat, công tước thứ mười ba của dòng họ Garth, vừa mới qua đời tại dinh thự riêng tại Scotland, khá thọ so với một con mèo (tương đương với một người chín mươi lăm tuổi). Ngài Tristram là một quý ông lông xanh kết, người cho đến cuối đời vẫn truy lùng lũ chuột Scotland và gà gô đen. Sau khi ngài Tristram qua đời, Gaspard Mac Kitycat kế tục tước hiệu và trở thành công tước thứ mười bốn dòng họ Garth. Nhưng chú vẫn sống rất thanh cảnh và khiêm nhường. Với tháng năm, chú chỉ hơi phát tướng một chút, và ẩn dưới lớp lông màu xám là sức mạnh và sự thông thái. Chú hiền hòa và sống ung dung tự tại, vì biết rằng cả gia đình sẽ giữ trọn cho đến khi chú qua đời, điều mà chúng ta hy vọng là sẽ chỉ xảy ra trong một tương lai xa tít xa tắp, cái bí mật to lớn của chú, mà chú từng e ngại là nếu bị tiết lộ thì cuộc đời yên bình, tĩnh lặng của chú sẽ đi tong. Nhưng chưa ai quanh Gaspard nghĩ đến việc phản bội bí mật của chú, chú mèo đầu tiên trên thế giới nhận được món quà tiêng nói.



Tô i tô i, dưới ánh đèn, khi cửa già đã đóng hế t, Thomas, bố , mẹ đề u trò chuyện rấ t say sưa với Gaspard. Với những người khác, chú mèo yêu quý đã biế t kiề m chề cảm xúc. Chú thỉnh thoảng đã có thể kêu meo meo hay gừ gừ, mặc dù giờ đây với chú, nói tiế ng mèo là một điề u khá khó khăn. Bởi các cảm xúc, khám phá, tình cảm giờ gọi cảm hứng cho chú nói hơn là làm chú bật ra những tiế ng meo meo hay gừ gừ. Nhưng chú tự chề ngự mình, vì sợ sẽ làm lộ cho người ngoài biế t rằ ng chú nói một thứ tiế ng Pháp tuyệt hảo (và thậm chí cả tiế ng Anh nữa, chú bắ t đầ u học thứ tiế ng này kể từ khi người cha quá cô ́ truyề n lại cho chú danh hiệu công tước cùng toàn bộ gia tài.)

Gaspard hạnh phúc khi Minna-Mi-nhon quay trở về ́ với chú. Chú đã kiên nhẫn dạy cô từng chấ t, từng chấ t một. Cô chưa thành thực lắ m cái chuyện nói tiế ng người, nhưng giờ hiểu đượ c cả tiế ng người lẫn tiế ng mèo. Cô là một cô mèo song ngữ. Cô đã sinh cho

Gaspard những con mèo con xinh đẹp, và Gaspard giờ đã nhiều lần lên chức ông.

Những lời khuyên của Gaspard, kinh nghiệm phong phú, những hiểu biết uyên thâm của chú thực sự quý báu đối với những người xung quanh. Khi Thomas đạt giải nhất Kỳ thi học sinh giỏi Triết quốc gia, đó chắc chắn là bởi cậu đã chịu ảnh hưởng sâu sắc từ cậu bạn mèo chí cốt. Chủ đề cuộc thi năm nay yêu cầu các thí sinh bình luận phát biểu của nhà tư tưởng vĩ đại Ludwig Karol: “Loài mèo là những triết gia lớn mà không biết điều đó, cũng giống như các triết gia là những con mèo biết rõ điều này.” Thomas đã phát triển bài luận của mình theo hướng loài mèo biết rất rõ chúng là triết gia nhưng ngược lại có những triết gia lớn cũng tinh tế, thông thái và học rộng biết nhiều như loài mèo mà không phải lúc nào cũng nhận ra rằng nhờ trí tuệ và sự thông thái, họ đã trở thành những con mèo trong lớp người.

Bố Thomas không bao giờ đưa ra các quyết định lớn mà không tham khảo ý kiến của Gaspard. Gần đây, ông đã được bổ nhiệm là thị trưởng. Cư dân trong vùng rất hài lòng với cách ông điều hành hội đồng quản lý thành phố bé nhỏ của họ. Nhưng trước mọi cuộc họp, bố đều tranh luận hăng hái với Gaspard về các vấn đề liên quan đến thành phố. Chính Gaspard đã đưa ra sáng kiến tổ chức thu gom rác hợp lý hơn, cấm ô tô vào trung tâm thành phố để người dân có thể ngủ yên, để người và mèo đều có thể đi dạo thành thoi trên phố mà không nơm nớp lo sợ bị xe cán phải. Người dân kháo nhau là ông thị trưởng của mình có sự tinh tế, thận trọng, khôn ngoan và khả năng quyết định mau lẹ của một con mèo.

Mẹ Thomas thích ngồi đan, cho Gaspard nằm dài trên đùi gối. Gaspard kể cho bà nghe những câu chuyện hay, những chiến công bí mật của họ hàng nhà mèo kể từ khi thế giới khai sinh. Nhờ Gaspard mà bà biết sự thật về con thuyền Noé, được đóng kịp

thời, đã cứu loài người thoát khỏi trận đại hồng thủy, bởi vì con mèo của ông Noé đã tiên đoán sẽ xảy ra lụt lội. Chính Gaspard đã tiết lộ cho Thomas và người thân của cậu rằng là vua Louis XIV có một cố vấn bí mật, một ông Mèo Đi Hia rất tinh khôn, bằng hữu tin cậy của Ba chàng Ngự Lâm. Chính ông Mèo Đi Hia này đã vẽ sơ đồ cung điện Versailles. Ông cũng tạo ra các lối mèo đi, để loài mèo có thể đi lại lặng lẽ trong cung điện. Cũng chính là một con mèo đã giúp quân đồng minh đổ bộ vào bờ biển Normandie năm 1944. Con mèo Pháp này đã lượn khắp bờ biển mà không bị quân Đức phát hiện, ghi nhớ được toàn bộ hệ thống công sự phòng thủ của Bức tường Đại Tây Dương. Và khi quân đồng minh đổ bộ, chú ta ung dung ra phía bờ biển ngay dưới họng súng của kẻ thù và chuyển cho quân Đồng minh sơ đồ phòng thủ của quân Đức, qua đó giúp cho cuộc đổ bộ thành công hoàn toàn. Sau chiến thắng, người ta những muốn tôn xưng chú mèo này thành anh hùng. Nhưng giống như mọi con mèo khác, chú ta cũng rất khiêm tốn. Để từ chối vị mà chính ra chú rất xứng đáng, chú viện cớ rằng chú sẽ bị đau khi dính một tấm huy chương vào bộ lông của mình.

Tôi đã gặp Gaspard cách đây một thời gian, tại nhà Thomas, người đã giúp tôi làm quen với chú. Chúng tôi đã trò chuyện cả một buổi tối. Tôi đã sững sờ vì trí tuệ và sự thông thái của chú mèo. Tôi đã mạn phép đặt cho chú một câu hỏi vẫn nung nấu bấy lâu:

- Khi lời nói đến với cậu, tôi hỏi Gaspard, cậu đã tuyên bố cậu là con mèo đầu tiên trên thế giới biết nói. Có phải là cậu đã không nói thật để bảo vệ bí mật to lớn của loài mèo không?

Gaspard mỉm cười ý nhị dưới hàng ria mèo.

- Vậy là ông đã đoán ra rồi còn gì! Chú thì thà m.

Các độc giả thân mến, đừng nhắ c lại điề u này nhé. Nhưng Gaspard đã nói với tôi toàn bộ sự thật.

Bí mật của mọi bí mật, đó là tất cả các con mèo điề u biế t nói. Có những loài mèo biế t nói ngay từ khi mới sinh ra. Có những con mèo chậm nói hơn, như Gaspard, khi đế n lúc chúng có những điề u quan trọng và câ n thiế t phải nói, vào một thời điể m của cuộc đời, lúc chúng chẳng còn gì là không biế t, kể cả lời nói.

Đúng vậy đấ y, loài mèo biế t nói. Nhưng chúng quá khôn ngoan và quá kín đáo nên không để ta nhận ra. Quá thận trọng và quá khiêm nhường nên không để ta biế t.

Loài mèo nói – mỗi khi chúng ta không có ở đó.

Hãn hữu lă m, thực sự hãn hữu, mới có trường hợp mèo thấ y ai đó trong loài người xứng đáng được nghe chúng nói, giồ ng như trường hợp của Thomas, cái ngày Gaspard, bạn mèo thân thiế t nhấ t của cậu bắ t điề u nói.

Tôi đã xin phép Gaspard được viế t truyện về` cậu. Cậu đờ ng ý, với điề u kiện tôi không được nói rõ tên thành phố nơi cậu đang số ng. Cậu muố n được số ng bình lặng và an lành.

Cậu cũng mong tôi giải thích rõ ở cuố i truyện là những người đố i xử tồ t với mèo, không bao giờ kéo đuôi hay kéo râu, vuố t ve mèo theo đúng chiề u lông, nói chuyện dịu dàng, tôn trọng loài mèo, cho chúng ăn, để chúng tự do đi lại, những người này, rấ t có thể, một ngày nào đó, sẽ có cơ hội nghe thấ y con mèo của mình thủ thỉ tâm sự.

- Chao! Có thật không? Tôi hỏi Gaspard.

- Cháu lấy lời nói danh dự của cháu ra mà thề đấy! Cậu đã trả lời tôi như thế.]1

Giới thiệu tác giả Claude Roy

Claude Roy sinh ra tại Paris ngày 28 tháng 8 năm 1915. Thuở nhỏ, ông sống tại Jarnac, rồi sau đó chuyển tới Paris và bắt đầu học luật. Trong chiến tranh, ông tham gia vào tổ chức Kháng chiến và đã gặp gỡ nhiều đại văn hào Pháp như Louis Aragon, Elsa Triolet, André Gide và Jean Giraudoux. Sau cách mạng, ông là một trong những trí thức nổi tiếng nhất tại Pháp

Là một nhà thơ, một tiểu thuyết gia, và một người ưa chu du khám phá, ông không cho rằng một nhà văn phải nói với trẻ em giống như là với những kẻ chậm hiểu và nói với người lớn như là họ đã mãi mãi hết tuổi thơ. Các tác phẩm dành cho người lớn của ông, và bộ tác phẩm dành cho độc giả từ 4-104 tuổi: *Ngôi nhà biết bay*, *Chú mèo dễ thương*, *Con mèo tự xưng biết nói*...

Năm 1985, Viện hàn lâm Goncourt đã trao giải nhất Goncourt Thơ cho ông, và đến năm 1995, ông đã nhận giải Guillaume Apollinaire cho sự nghiệp sáng tác của mình.

Claude Roy mất ngày 13 tháng 12 năm 1997.